

XBP

VV

1493

ỦY PHƯỜNG TÂN VAN

TRUYỀN THÔNG
ĐẤU TRANH
CÁCH MẠNG
CỦA NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂN VAN

NHÀ XUẤT BẢN ĐÔNG NAI - 1995

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG TÂN VẠN

**TRUYỀN THÔNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA NHÂN
DÂN PHƯỜNG TÂN VẠN**

THỰC HIỆN:

- PHẠM VĂN HÙNG, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG TÂN VẠN
- NGUYỄN THANH SƠN, ĐẢNG ỦY VIÊN CHỦ TỊCH UBND
PHƯỜNG TÂN VẠN
- ĐẶNG BÁ CHỨC, THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY, TRƯỞNG
BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY
- TRẦN VĂN LÂM, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY, CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG PHƯỜNG TÂN VẠN

**TỦ SÁCH HÀO KHÍ ĐỒNG NAI
NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI
1995**

**TỬ SÁCH HÀO KHÍ ĐỒNG NAI
TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA NHÂN
DÂN PHƯỜNG TÂN VẠN**

Chịu trách nhiệm xuất bản:
HOÀNG VĂN BỔN
Biên tập: ĐẶNG TẤN HƯỚNG
Sửa bản in: QUANG NGỌC
Trình bày bìa: ĐỖ NGỌC DUY

In 1000 bản, Khổ 13x19. In tại Quận I
Số Đăng ký KHXB: 08-CT – 642 CXB
Cục xuất bản cấp ngày 17.11.1994
Quyết định xuất bản số 117/QĐXB ngày 8.3.1995
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 1995

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI Số 4 Nguyễn Trãi, Biên Hoà,
Đồng Nai
Điện thoại: (0161)22613 - Ban Biên tập: (061)25292

LỜI NÓI ĐẦU

Kể từ khi thực dân - Pháp nổ tiếng súng đầu trên xâm lược nước ta (1/9/1858) cho đến ngày cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước hoàn toàn thắng lợi (30/4/1975), dân tộc ta đã kết nên những trang sử đấu tranh vẻ vang oanh liệt, mãi mãi trở thành di sản tinh thần quý báu cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Góp phần hết sức khiêm tốn của mình làm phong phú thêm sự nghiệp đấu tranh của đồng bào cả nước nói chung và đồng bào toàn Thành phố, Tỉnh nói riêng, nhân dân Tân Vạn đã làm nên những thành tích, chiến công đáng tự hào trên mảnh đất quê hương thấm đầy mồ hôi, xương máu của bao lớp cha anh dày công khai phá và bảo vệ qua bao thời kỳ lịch sử.

Ôn lại quá trình đấu tranh sôi động đó - nhất là 45 năm đấu tranh Cách mạng dưới ngọn cờ của Đảng (1930-1975) - chính là trách nhiệm, là nghĩa vụ của một tầng lớp đồng bào Tân Vạn sinh ra và lớn lên trên mảnh đất này để bồi dưỡng thêm lòng yêu đất nước quê hương, nâng thêm lòng tự hào chính đáng và tinh thần đoàn kết, sát cánh bên nhau phát huy sức mạnh truyền thống khắc phục mọi khó khăn, góp phần xây dựng quê hương mình ngày thêm giàu đẹp.

Với mục đích và ý nghĩa đó, Chi ủy, Hội đồng Nhân dân và ủy ban Nhân dân Phường Tân Vạn tổ chức biên soạn tập Truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân phường Tân Vạn trong giai đoạn từ 1930-1975. Được sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo Thành ủy và ủy Ban Nhân Dân TP. Biên Hòa, Tổ Nghiên cứu lịch sử Đảng Tỉnh Đồng Nai, Ban Tuyên Giáo Thành ủy và với sự cộng tác nhiệt tình, cung cấp hồi ký, đóng góp tư liệu của các đồng chí lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, hôm nay tập sách đã hoàn thành dưới dạng sơ thảo và ra mắt đồng bào, đồng chí.

Lịch sử Cách mạng của hàng nửa thế kỷ chỉ gói gọn vào trên dưới trăm trang sách trong điều kiện tài liệu thành văn thiếu thốn, các nhân chứng lịch sử không còn đầy đủ nên chắc chắn rằng tập sơ thảo lần thứ nhất này chưa thể nào phản ánh đầy đủ diễn biến sôi động của những tháng năm đấu tranh gian khổ nên cùng với những đóng góp hy sinh của đội ngũ cán bộ đảng viên, của hàng chục gia đình cơ sở trung kiên vĩ của cả mọi tầng lớp đồng bào Tân Vạn luôn hướng về cách mạng. Rất mong các đồng chí, đồng bào góp ý kiến chỉ dẫn những thiếu sót và hạn chế về

các sự kiện lịch sử được tái hiện, về bố cục, văn phong... để có thể tiến hành bổ sung, chỉnh lý cho hoàn thiện hơn.

Nhân đây, Chi ủy, Hội đồng Nhân dân và ủy ban Nhân dân phường Tân Vạn xin bày tỏ lòng cảm kích biết ơn các đồng chí lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh, Thành phố và đồng bào đồng bào đã quan tâm, giúp đỡ, góp sức, tạo điều kiện cho tập sách này được hoàn thành. Xin được tiếp nhận và lắng nghe những ý kiến đóng góp, chỉ dẫn của đồng bào, đồng chí

TÂN VẠN, NGÀY 6 THÁNG 3 NĂM 1995,
CHI ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂN VẠN.

TÂN VẠN VÙNG ĐẤT NƯỚC - CON NGƯỜI

Nằm ở hữu ngạn sông Đồng Nai, Tân Vạn trước đây là một xã vùng ven của Thành phố Biên Hòa, đến năm 1984 được chuyển thành phường cho phù hợp với cơ cấu kinh tế - xã hội của địa phương. Phía bắc Tân Vạn giáp phường Bửu Hòa, phía đông giáp sông Đồng Nai, phía tây và nam giáp xã Bình An huyện Thuận an, tỉnh Sông Bé. Diện tích tự nhiên toàn phường vào khoảng 388ha.

Đi ngược dòng lịch sử tìm lại quá trình hình thành mảnh đất Tân Vạn hiện nay, có thể khẳng định chắc chắn rằng từ rất sớm Tân Vạn cũng như nhiều thôn xóm khác nằm dọc hai bên bờ sông Đồng Nai là những địa điểm có đông người cư trú. Vào những thế kỷ đầu Công Nguyên (cách nay gần 2000 năm), đã có những phum, sóc khá trù phú hình thành dưới sự quản lý của vương quốc Thủy Chân Lạp. Thế nhưng chỉ được một thời gian, do trình độ chinh phục thiên nhiên còn hạn chế, dần dần cư dân bản địa buộc phải thu hẹp phạm vi cư trú trên những giồng đất gò, ít có đầm lầy thú dữ. Mãi cho đến thế kỷ XVII, XVIII với sự có mặt của những lớp người Việt đầu tiên, vùng đất hoang vu hiểm trở ven sông Đồng Nai mới được khai phá và từng bước đổi thay diện mạo của mình.

Lực lượng đến khai phá nơi đây sớm nhất và đông đảo nhất chính là những gia đình nông dân và thợ thủ công nghèo ở Đàng ngoài bị cùng cực, điều đứng vì tai họa chiến tranh, buộc phải rời bỏ làng xóm quê hương vào các vùng đất mới xa xôi tìm con đường sống. Bên 1 cạnh đó còn có lực lượng quân đội được các Chúa Nguyễn sử dụng vào việc mở đất khai hoang, lập đồn điền canh tác. Cả hai nguồn lao động này đều có mặt ở mảnh đất mang tên Tân Vạn ngày nay và với tinh thần lao động bền bỉ, cần cù của họ. Cuối thế kỷ XVII các xóm nhỏ được hình thành, cư dân sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt và chài lưới.

Năm 1698 quan Chương cơ lễ thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh theo lệnh Chúa Nguyễn vào Nam kinh lược, tổ chức các đơn vị hành chính đầu tiên, ông lập xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên. Trấn Biên quản trị huyện Phước Long gồm 3 tổng: Phước Lộc, Bình An và Long Thành. Lúc bấy giờ mảnh đất mang tên Tân Vạn ngày nay thuộc tổng Phước Lộc, huyện Phước Long, dinh Trấn Biên. Đây là một trong vài thôn xóm có dân cư đồng nhất tổng, mặt khác còn là một trung tâm giao lưu kinh tế khá quan trọng, có ảnh hưởng đến các xóm thôn lân cận được chính quyền sở tại quan tâm xây dựng chùa chiền, đình miếu làm nơi thực hành, tín ngưỡng và sinh hoạt văn hóa cho đồng bào. Năm 1734 Thống suất Nguyễn Cửu Vân cho lập một ngôi chùa ở Đất Phước mang tên Kim Chương Tự, về sau chùa được Túc Tông Hiếu Ninh Hoàng đế (chúa Nguyễn Phúc Trú) ban liền chữ vàng, khắc chữ Sắc Tứ Hộ Quốc Tự. Chính vì thế nay đồng bào quen gọi là chùa Sắc Tứ.

Tân Vạn còn có một ngôi chùa khác cũng có lịch sử khá lâu đời đó là chùa ông Sảnh. Theo chuyện kể dân gian, thế kỷ XVIII có một ông lão tiều phu tên Sảnh sống tại vùng gò hoang vu rậm rạp (thuộc ấp 4 bây giờ). Sau ông chết, bà con xung quanh gọi nơi ông ở là gò ông Sảnh. Sau đó vợ chồng quan huyện Trần Ngọc Du nhân một chuyến du hành đã cho lập chùa tại đây và từ đó chùa mang tên ông Sảnh cho đến bây giờ.

Bên cạnh đó là những địa danh mang tên của những người có mặt đầu tiên khai phá đất đai Tân Vạn như sông Bà Lỗ, rạch ông Dầu, rạch Bà Hượt, rạch Bà Tô, rạch Bà Luông, v.v... Ngay cả ý nghĩa của tên làng Tân Vạn cũng có nhiều cách giải thích khác nhau. Có người cho rằng vì trong buổi đầu đi mở đất, phải đối phó với biết bao nguy hiểm gian truân nên mảnh đất mới này chỉ gồm toàn những con người can đảm, dạn dĩ (Tân Dạn). Về sau khi Chữ quốc ngữ ra đời, người ta viết biến âm đó trở thành Tân Vạn.

Một giả thiết khác giải thích rằng sở dĩ làng mang tên Tân Vạn vì đây chính là một bến mới (ý nghĩa từ Hán - Việt Tân Vạn) của lớp người đi phiêu tán, dừng chân tại đây sinh cơ, lập nghiệp. Có lẽ giả thiết thứ hai này về tên làng Tân Vạn là có cơ sở hơn.

Cũng còn nhiều giai thoại thú vị khác ra đời trong quá trình chung lưng đấu cật, mở đất lập làng của người dân Tân Vạn như sự tích miếu Đất Phước (ấp 1). Đồng bào kể lại rằng...

Trước kia dân làng làm ăn còn chưa phát đạt, bỗng một hôm có viên đá tiên từ đầu nguồn sông Đồng Nai dạt xuống mé bờ. Bà con vớt đá lên lập miếu thờ và từ đó cuộc sống ngày càng sung túc hẳn lên. Loại trừ những yếu tố mê tín, giai thoại trên đây phản ánh một ước mơ tột đẹp của người dân Tân Vạn: Mong xóm làng được yên vui trù phú, cuộc sống ngày một khá lên bằng lao động chính đáng của mình.

Đến đầu thế kỷ XIX, cả Nam bộ đã trở nên phồn thịnh, cư dân phát triển đông đảo và triều Nguyễn vừa thành lập bắt đầu cải tổ cơ cấu hành

chánh. Năm 1808, Gia Long đổi Trấn Biên thành trấn Biên Hòa, nâng huyện Phước Long thành phủ Phước Long. Tân Vạn là một thôn trực thuộc tổng Tân Chánh, phủ Phước Long, trấn Biên Hòa.

Năm 1832 thời Minh Mạng, trấn Biên Hòa đổi thành tỉnh Biên Hoà, tổng Tân Chánh nâng thành huyện Phước Chánh vẫn thuộc phủ Phước Long. Tân Vạn lúc này thuộc tổng Chánh Mỹ, huyện Phước Chánh, phủ Phước Long, tỉnh Biên Hòa.

Năm 1862 khi ba tỉnh miền Đông thuộc Pháp, cơ cấu hành chính bên dưới lại có sự thay đổi. Tổng Chánh Mỹ được chia nhỏ và Tân Vạn trở thành một làng của tổng Chánh Mỹ Thượng, vẫn thuộc huyện Phước Chánh, phủ Phước Long, tỉnh Biên Hòa. Cơ cấu này giữ nguyên cho mãi đến những thập niên đầu thế kỷ XX. Vào những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, nhiều thay đổi trong đời sống kinh tế - xã hội đã diễn ra trên đất Tân Vạn. Ngoài số cư dân sinh cơ lập nghiệp lâu đời tại đây gồm 85 nóc gia với khoảng 600 - 700 người, bắt đầu có thêm lối 10 gia đình người Hoa đến làm ăn sinh sống, chủ yếu bằng nghề buôn bán và làm lu, hũ. Họ là người Phúc Kiến, người Hè, mang theo nghề thủ công truyền thống của mình hòa vào các ngành nghề sản xuất ở địa phương. 4 lò lu đầu tiên được lập trên đất Tân Vạn (2 lò mang hiệu Lâm Trường Phong cùng với lò Quảng Hưng Long và Quảng Thuận Nguyên), từ đó phát triển thành nhiều cơ sở khác. Bộ mặt kinh tế của Tân Vạn càng thêm khởi sắc, chợ búa được lập ra. Lúc đầu chợ được mang tên Đồng Nai nằm ven sông ở khu vực Miến Bà (ấp 1) ngày nay, sau đó dời sang chợ mới, tức là chợ Tân Vạn bây giờ.

Trường học cũng được xây dựng do ông Trương Tương Lâm hiến 2 gian nhà nhưng chỉ dạy đến lớp 2 do chính sách o ép, khống chế của thực dân Pháp. Trong khi đó á phiện, bàn đèn được bày bán, bày hút công khai tại chợ bởi một thầy vẽ người Hoa. Rõ ràng người dân Tân Vạn - nhất là lớp trẻ - không có điều kiện theo đuổi việc học hành, trái lại còn dễ bị tha hóa bởi những tệ nạn xã hội dưới thời Pháp thuộc.

Đến năm 1930 sau khi ổn định tình hình cai trị, thực dân Pháp một lần nữa sắp xếp lại trật tự trị an. Tỉnh Biên Hòa được chia thành 5 quận: Châu Thành, Tân Uyên, Xuân Lộc, Long Thành, Bà Rịa. Kể từ thời điểm này, làng Tân Vạn đổi thành xã Tân Vạn thuộc tổng Chánh Mỹ Thượng, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa. Từ sau cách mạng tháng Tám 1945 thành công cho đến 1948, cơ cấu hành chính đó vẫn được giữ nguyên. Đến lúc quận Châu Thành chia thành hai đơn vị là thành phố Biên Hòa và huyện Vĩnh Cửu, Tân Vạn trực thuộc huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Biên Hoà cho đến 1952. Từ 1952 đến 1954 Tân Vạn được chuyển về chịu sự lãnh đạo của huyện ủy Thủ Đức, tỉnh Thủ Biên.

Sau hiệp định Genève, trong thời gian đất nước bị chia cắt, theo cơ cấu hành chính của địch, từ năm 1955 đến 1963, Tân Vạn trực thuộc quận Châu Thành. Năm 1963 quận Châu Thành đổi tên là quận Đức Tu,

Tân Vạn thuộc quận Đức Tu, tỉnh Biên Hòa cho đến ngày Giải phóng và đảm nhận vai trò của một lữ chính trị, một trạm liên lạc thông tin, một căn cứ đứng chân làm bàn đạp cho lực lượng cách mạng các địa phương từ Biên Hòa đến Sài Gòn - Gia Định. Chính vì thế, do yêu cầu chỉ đạo phong trào trong từng giai đoạn cụ thể, Tân Vạn cũng nhiều lần thay đổi hệ thống tổ chức, lãnh đạo. Từ 1954 - 1960 trực thuộc huyện ủy Vĩnh Cửu, từ 1961 đến 1967 lại chuyển sang chịu sự chỉ đạo của huyện ủy Lái Thiêu. Tháng 10/1967 được cắt chuyển về Dĩ An cho đến năm 1971. Và từ 1971 đến 1975 trở về trực thuộc thị xã Biên Hoà (tức thành phố Biên Hoà hiện nay)

* * *

Sau đất nước hoàn toàn thống nhất, trong tự do độc lập hòa bình, mọi tầng lớp đồng bào Tân Vạn đang góp sức chung lòng xây dựng cuộc sống mới, tạo nên những chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế văn hóa của quê hương.

Hai ngành sản xuất chính của Tân Vạn vẫn là nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, trong đó tiểu thủ công nghiệp với các nghề làm lu, hũ, làm gạch, gốm mỹ nghệ... đang giữ vai trò mũi nhọn. Về nông nghiệp, đã kết hợp cân đối giữa trồng trọt và chăn nuôi, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đạt hiệu quả tốt. Ngoài các cơ sở sản xuất của địa phương, trên đất Tân Vạn còn có một số nhà máy lớn của tỉnh và trung ương quản lý, góp phần đáng kể giúp Tân Vạn ổn định lực lượng lao động và phát triển kinh tế - văn hóa.

Do nằm ở ngoại vi thành phố nên trong chừng mực nhất định, đời sống văn hóa của người dân Tân Vạn phần nào có bị thiệt thòi. Tuy nhiên, các mặt giáo dục, y tế cũng như nhiều hoạt động khác luôn được quan tâm chú ý đầu tư, phát triển để đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu văn hóa - tinh thần của nhân dân.

Dân số Tân Vạn hiện nay có khoảng 10.000 người, sinh sống rải đều trên bốn khóm. Phần đông là lao động (nông dân, thợ thủ công, công nhân trong các nhà máy, lao động trong các cơ sở gia công và dịch vụ...). Đa số nhân dân theo đạo Cao Đài (khoảng 60 - 70%), còn lại là những gia đình thờ cúng ông bà tổ tiên hoặc theo đạo Phật, đạo Thiên Chúa...

Dấu ấn của lớp cha ông đi mở đất lập làng cách nay vài thế kỷ vẫn còn để lại khá đậm nét trong tính cách người dân Tân Vạn. Chính tư trong cuộc sống gian lao thử thách của những ngày đầu ở vùng đất mới mà tinh thần tương trợ, đùm bọc lẫn nhau đã hình thành. Và từ trong mối quan hệ thân thương đoàn kết ấy, những đức tính cao đẹp đã được vun bồi qua bao thế hệ. Đó là lòng trọng nghĩa khinh tài, sẵn lòng hy sinh vì nghĩa, ghét áp bức bất công, chí cốt và chung thủy trong tình bè bạn, chan hoà cởi mở trong quan hệ làng xóm láng giềng, cương trực thẳng thắn, rộng rãi hiếu khách và coi trọng lễ công bằng trong đối nhân xử thế, với thời

gian, những đức tính quý báu đó dần dần trở thành nét truyền thống tốt đẹp của người dân Tân Vạn. Và với tính cách đó, người dân Tân Vạn đã cùng đồng bào toàn huyện, tỉnh viết nên những trang sử vẻ vang cho địa phương mình trong hai thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ.

* * *

CHƯƠNG MỘT

PHONG TRÀO YÊU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN TÂN VẠN TỪ GIỮA THẾ KỶ XIX ĐẾN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

I - NHỮNG HOẠT ĐỘNG YÊU NƯỚC TRƯỚC KHI CÓ ĐẢNG:

Giữa thế kỷ XIX đất nước ta đứng trước cuộc xâm lăng của thực dân Pháp. Sau khi nổ súng đánh Đà Nẵng (1/9/1858) nhưng kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh bất thành, Pháp đưa quân vào Nam bộ. Năm 1859, từ Gia Định giặc mở cuộc tấn công Biên Hòa lần thứ nhất. Trước sự kháng cự mạnh mẽ của mọi tầng lớp đồng bào, âm mưu đánh chiếm Biên Hòa của giặc bị bẻ gãy. Nhưng rồi hai năm sau đó, với lực lượng được tăng cường, quân Pháp tấn công Biên Hòa lần thứ hai. Ngày 17/12/1861 thành Biên Hòa thất thủ. Sáu tháng sau triều đình nhà Nguyễn ký hiệp ước Nhâm Tuất (5/6/1862), chính thức cắt nhượng cho Pháp ba tỉnh miền Đông. Kể từ đây, cùng với các làng xã khác của ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường; Tân Vạn trở thành địa bàn nằm dưới ách kiểm soát và thối trị của thực dân Pháp.

Thừa hưởng lòng yêu đất nước, quê hương và tinh thần chuộng nghĩa khí, ghét áp bức bất công của cha ông lưu truyền lại, ngay từ buổi đầu tiên đối mặt với kẻ thù xâm lược, người dân Tân Vạn đã có mặt trong đội ngũ đấu tranh chống giặc giữ làng. Sử sách địa phương còn ghi lại hoạt động của các toán dân, cùng ở các xóm làng dọc hai bờ sông Đồng Nai - Trong đó có Tân Vạn gây cho giặc Pháp những khó khăn đáng kể trong việc ổn định tình hình và thiết lập bộ máy cai trị. Đặc biệt, hưởng ứng lời hiệu triệu của Binh Tây đại nguyên soái Trương Định, đồng bào Tân Vạn đã đứng lên chống lại lệnh bãi binh của triều đình, tiếp tục kháng Pháp. Khí thế sôi sục của nghĩa quân Trương Định khơi dậy lòng yêu nước nồng nàn luôn tiềm tàng trong huyết quản của những gia đình nông dân và thợ thủ công nghèo làng Tân Vạn, trong đó một số người đã trực tiếp tham gia lực lượng nghĩa quân hoặc tích cực ủng hộ vật chất - tinh thần cho cuộc khởi nghĩa. Đến khi Trương Định mất nhân dân làng Mỹ Khánh (nay là phường Bửu Hòa, giáp ranh với Tân Vạn) lập đền thờ tưởng niệm ông, khẳng định dấu ấn đậm nét của người anh hùng dân tộc Trương Công Định đối với nhân dân Bửu Hoà - Tân Vạn và các địa phương lân cận.

Thế nhưng, phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta sau những năm tháng diễn ra liên tục, bền bỉ, kiên cường đã lần lượt thất bại. Từ nửa thế kỷ XIX, về cơ bản thực dân Pháp đã ổn định được tình hình và bắt đầu tiến hành chính sách khai thác thuộc địa. Kể từ đây cuộc sống yên bình lao động của người dân Tân Vạn từ thuở mở đất lập làng đã chấm

dứt, thay bằng tình trạng ngột ngạt nặng nề dưới ách áp bức bóc lột của bọn thực dân và bộ máy tay sai phong kiến. Trong bức tranh âm đạm của làng Tân Vạn dưới thời Pháp thuộc điều dễ nhận thấy nhất là tình trạng bần cùng, dốt nát của người dân. Do chính sách thuế khóa và phu phen tạp dịch khắc nghiệt, hầu hết các gia đình nông dân và thợ thủ công nghèo phải sống trong cảnh triền miên túng thiếu, chồng chất nợ nần. Ruộng vườn trở nên tiêu điều, xơ xác vì lực lượng tráng đinh - nguồn lao động chính trong các gia đình - thường xuyên bị trưng tập đi phu, đi lao dịch. Mặt khác, do thực dân Pháp triệt để thi hành chính sách ngu dân nhằm giam hãm đồng bào ta trong vòng tối tăm ngu dốt nên đại đa số dân làng Tân Vạn ngay ấy đều không biết chữ. Thâm độc hơn, giặc còn ráo riết kích động hận thù, gây chia rẽ giữa đồng bào có đạo với đồng bào không có đạo, giữa tầng lớp xã hội này với tầng lớp xã hội khác, đồng thời tạo điều kiện cho những tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, hút xách, mê tín dị đoan mặc sức hoành hành để làm tê liệt ý chí và suy yếu khối đoàn kết đấu tranh của nhân dân ta.

Tất cả những biện pháp thâm độc đó của kẻ thù càng dày mầu thuẫn giữa đông đảo nhân dân lao động bị áp bức bóc lột với bọn thực dân cướp nước và tay sai ngày càng trở nên gay gắt. Chính vì thế, vào đầu thế kỷ XX một cuộc khởi nghĩa quy tụ hàng nghìn nhân dân Biên Hòa đã bùng lên dưới sự lãnh đạo của Đoàn Văn Cự. Tuy không thành công nhưng cuộc nổi dậy này đã tác động mạnh mẽ đến tinh thần yêu nước, căm thù giặc của người dân Tân Vạn.

Cùng thời điểm này, đồng bào lao động Tân Vạn còn chịu ảnh hưởng sâu sắc của một phong trào yêu nước có nội dung và hình thức hoạt động khá độc đáo - đó là phong trào Thiên Địa Hội. Buổi ban đầu, Thiên Địa Hội là một tổ chức hình thành tự phát của nông dân nhằm kết liên lực lượng chống lại cường hào ác bá trong làng trong tổng và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau lúc hoạn nạn ngặt nghèo. Về sau tổ chức này đã phát triển liên hệ ngang dọc tạo nên quy mô của một phong trào khởi nghĩa chống lại bộ máy cai trị thực dân phong kiến ở từng địa phương dưới khẩu hiệu phản Pháp phục Nam. Do cách thức hoạt động mang nhiều nét phù hợp với đồng bào lao động (như cắt máu ăn thề nguyện tuyệt đối trung thành với nhau, lấy của nhà giàu chia cho nhà nghèo, bệnh vực kẻ yếu, trấn áp kẻ mạnh...) nên trên đất Biên Hòa, Thiên Địa Hội đã gây dựng được cơ sở Lâm Trung Trại, tập hợp được hàng trăm hội viên trong đó có một số ít nông dân nghèo làng Tân Vạn. Tiếc rằng do cách trở về mặt thời gian, tên tuổi của những người tham gia đó không còn được đồng bào Tân Vạn ghi nhớ chính xác, kể cả những người bị Pháp bắt và đày biệt tích sau khi Lâm Trung Trại tan rã.

Nhưng hoạt động của Thiên Địa Hội vẫn còn được nhiều người dân Tân Vạn nhắc nhở như một nét son đáng tự hào trong trang sử đấu tranh chống Pháp của địa phương

Bước sang thập niên hai mươi, lòng yêu nước của người dân Tân Vạn một lần nữa lại được khơi dậy qua những phong trào rầm rộ, sôi nổi trên toàn Nam bộ như cuộc đấu tranh đòi ân xá cụ Phan Bội Châu, đả tạc cụ Phan Châu ảnh, phong trào hội kín do Nguyễn An Ninh khởi xướng. Cũng thời điểm này chung quanh địa bàn Tân Vạn đã hình thành nhiều cơ sở công nghiệp quan trọng như đêpô xe lửa Dĩ An, nhà máy cưa Biên Hòa, hãng Stic... một số ít nông dân và thợ thủ công nghèo lứa tuổi thanh niên vào làm công, học việc trong các nhà máy này có điều kiện tiếp xúc với hoạt động đấu tranh của công nhân, qua đó từng bước được bồi dưỡng nhận thức chính trị và lập trường giai cấp Tuy số lượng còn ít ỏi nhưng chính họ là những nhân tố mới, góp phần tích cực vào phong trào đấu tranh cách mạng trong giai đoạn sau này.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào yêu nước trong thập niên hai mươi làm cho kẻ thù không khỏi hoang mang, lo sợ. Với ý đồ thâm độc nhằm ru ngủ rồi tiến tới dập tắt các cuộc nổi dậy của nhân dân ta, năm 1926 Thống đốc Nam kỳ ký giấy phép cho lập đạo Cao Đài Tân Vạn là một địa bàn đạo Cao Đài bành trướng mạnh mẽ, thu hút đáng kể đồng bào lao động đang sống trong cảnh khốn cùng bế tắc, muốn tìm một chỗ dựa an ủi cho tinh thần. Cũng có một số phần tử cực đoan phản động dựa vào tổ chức đạo Cao Đài để cộng tác lăm tay sai cho Pháp, ngăn chặn bước tiến của phong trào yêu nước, còn lại nhìn chung tín đồ Cao Đài ở Tân Vạn đều là những người tốt, muốn làm điều thiện, điều hay, luôn hướng về chính nghĩa, về lẽ phải.

Như vậy, cho đến trước khi Đảng ra đời, qua thực tiễn sôi động của phong trào yêu nước, người dân Tân Vạn càng được bồi dưỡng lòng yêu đất nước quê hương từng bước nâng cao ý thức đấu tranh chống cường quyền áp bức. Mặc dù ở Tân Vạn không có những hoạt động rầm rộ, nổi bật như một số địa phương khác trong quận Châu Thành nhưng ngọn lửa nhiệt thành luôn âm ỉ cháy trong lòng mỗi người dân Tân Vạn *chỉ chờ cơ hội?* để bùng lên hòa vào biển lửa đấu tranh của nhân dân toàn huyện, tỉnh trong những năm sau đó.

II – MƯỜI LĂM NĂM THEO ĐẢNG LÀM CÁCH MẠNG (1930 - 1945)

Vào những năm 1928-1929 chung quanh địa bàn Tân Vạn - nơi có nhiều cơ sở công nghiệp quan trọng như nhà máy cưa BIF, hãng Satic. đêpô xe lửa Dĩ An, các hội viên Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội được phân công đi vô sản hoá đã bước đầu gây dựng được các cơ sở trong đội ngũ công nhân chuẩn bị những tiền đề chính trị - tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng Sản. Tháng 6/1929 An Nam Cộng Sản Đảng ra đời ở Nam Kỳ, phân công những cán bộ cốt cán tỏa về các trung tâm công nghiệp phát triển lực lượng cách mạng. Nhiều chi bộ Đảng hình thành ở nhà máy cưa BIF, đêpô xe lửa Dĩ An... phối hợp hoạt động khá chặt chẽ suốt khu vực Biên Hòa - Dĩ An, ngày càng đóng vai

trò hạt nhân lãnh đạo phong trào đấu tranh trong các đồn điền, nhà máy. Tuy không phải là địa bàn được Đảng chú trọng gây cơ sở buổi đầu, nhưng qua mối liên hệ gia đình thân thuộc với người như đang làm việc học nghề trong các đồn điền, nhà máy, phong trào công nhân đã từng bước lan đến làng quê Tân Vạn - nơi có đội ngũ thợ thủ công tập trung khá đông đảo. Ngày 3/2/1930 Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời và liền sau đó một cao trào cách mạng rộng lớn được phát động trên phạm vi toàn quốc để kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5 và nhằm mục tiêu đòi quyền dân sinh, dân chủ, qua đó tuyên truyền vận động quần chúng và gây thanh thế cho Đảng. Cờ đỏ búa liềm được treo ở nhiều nơi trong quận Châu Thành, truyền đơn biểu ngữ xuất hiện trên các tuyến đường giao thông, trong các nhà máy và các cơ sở sản xuất thủ công lớn kêu gọi công nhân - và đồng bào lao động đoàn kết đấu tranh. Tận mắt chứng kiến khí thế cách mạng sôi nổi đó, người dân lao động Tân Vạn bắt đầu hiểu được có một tổ chức chính trị quan tâm đến cuộc sống và quyền lợi công nông. Nhận thấy những khẩu hiệu đấu tranh do Đảng đề ra như đòi tăng lương giảm giờ làm, chống cúp phạt. đánh đập, giảm sưu thuế... đáp ứng đúng nguyện vọng của mình, đồng bào Tân Vạn đã bắt đầu có mặt trong hàng ngũ đấu tranh đòi cải thiện đời sống, đòi tự do dân chủ, nhất là trong đội ngũ công nhân các lò lu, lò gốm.

Tuy nhiên cho đến lúc này, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, nhìn chung phong trào cách mạng ở Tân Vạn chưa được khơi dậy mạnh mẽ. Một trong những nguyên nhân nổi bật là do sự hiểu biết, giác ngộ về Đảng, về Cách mạng nói chung của người dân Tân Vạn ở thời điểm này còn hạn chế. Trong vòng kim kẹp, bưng bít của thực dân Pháp, phần đông đồng bào Tân Vạn đều chịu cảnh nghèo nàn thất học, không có điều kiện tiếp thu những tư tưởng mới được phổ biến qua tài liệu, sách báo. Ngay cả tên gọi và cương lĩnh đấu tranh của Đảng ta cũng hầu như còn là những khái niệm xa lạ, trừu tượng đối với nhận thức của đồng bào. Mặt khác, trong buổi đầu gây dựng, số lượng cán bộ Đảng viên còn ít ỏi nên chỉ tập trung được ở những địa bàn trọng điểm mà chưa tỏa về các vùng nông thôn để gây dựng, phát triển cơ sở trong hàng ngũ nông dân và thợ thủ công.

Cũng có thời điểm các chi bộ Cộng sản ở Biên Hòa đề ra chủ trương xây dựng công nông liên hiệp hội và các hội tương tế trong quần chúng nhưng do địa bàn quá rộng nên kết quả đạt được chỉ giới hạn ở một vài địa phương nhất định. Đó là một thiệt thòi của Tân Vạn - mảnh đất nằm ở vùng ven, không có cán bộ Đảng viên về hoạt động trong những ngày trứng nước.

Tiếp đó trên toàn quốc, thực dân Pháp lại tiến hành chính sách khủng bố trắng. Các cơ sở Đảng ở hai trung tâm cách mạng nằm cận kề Tân Vạn là Biên Hòa, Thủ Đức bị đánh phá và tổn thất nặng nề, nhiều

đồng chí lãnh đạo và Đảng viên cốt cán bị bắt hoặc hy sinh. Phong trào cách mạng tạm lắng suốt từ 1931 đến 1935.

Đến năm 1936 khi Mặt Trận Bình Dân lên cầm quyền ở Pháp, ban hành một số quyền tự do dân chủ cho các thuộc địa, Đảng ta quyết định tranh thủ điều kiện thuận lợi phát động một cao trào đấu tranh rộng lớn bằng nhiều hình thức công khai hợp pháp, bất hợp pháp và bí mật, trong đó nổi bật là phong trào vận động Đông Dương đại hội. Một số Đảng viên chịu trách nhiệm tổ chức phong trào trên địa bàn Biên Hòa như các đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa (Mười Xược), Trương Văn Ban, Hồ Văn Đại... đã từng có mặt ở Tân Vạn để tuyên truyền, vận động quần chúng. Từ tháng 8/1936 truyền đơn được phân phát đến các lò lu lò gốm và một số gia đình nông dân Tân Vạn với nội dung tố cáo thủ đoạn bóc lột của bọn chủ, kêu gọi công nông liên minh đấu tranh chống sưu thuế, đòi tăng lương giảm giờ làm... Chủ trương đúng đắn của Đảng được đồng bào Tân Vạn hưởng ứng khá tích cực, cụ thể là có những gia đình góp tiền, gạo ủng hộ anh em công nhân trong các nhà máy bãi công chống cúp phạt đánh đập. Một số ái hữu, tương tế giúp đỡ nhau lúc ma chay, bệnh hoạn cũng ra đời Trong các lò lu lò gốm, anh em thợ thủ công Tân Vạn nhiều lần tập trung đưa kiến nghị đòi chủ lò tăng lương, cho nghỉ ngày chủ nhật... và giành được những thắng lợi nhất định. Đặc biệt, được sự hướng dẫn, giác ngộ của cán bộ cách mạng, một quần chúng tích cực của Tân Vạn là ông Sáu Đễ đã nhận nhiệm vụ treo biểu ngữ ở chợ Đồn kêu gọi đồng bào các xã đấu tranh đòi quyền dân sinh dân chủ. Có thể nói rằng qua quá trình tập dượt đấu tranh, kết quả lớn nhất mà đồng bào Tân Vạn đạt được chính là từng bước hòa nhập vào phong trào chung dưới sự lãnh đạo của Đảng, nâng dần nhận thức chính trị từ chỗ tự phát lẻ tẻ ban đầu tiến lên đấu tranh có tổ chức và có liên hệ chặt chẽ với các địa phương lân cận, mục tiêu đấu tranh cũng chuyển từ những yêu sách kinh tế đơn thuần tiến lên đòi quyền tự do dân chủ. Đó là chuyển biến hết sức cơ bản và tốt đẹp của phong trào cách mạng địa phương.

Nhưng qua thời kỳ đấu tranh rầm rộ, phong phú trong những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng lại bước vào giai đoạn thoái trào. Tại Pháp, chính phủ phái hữu thay Mặt trận Bình dân lên nắm chính quyền đã hủy bỏ các quyền tự do dân chủ ban hành trước đó và siết chặt thêm ách thống trị. Tháng 9/1939 chiến tranh thế giới lần thứ II nổ ra, bọn phản động thuộc địa ra mặt phát xít hóa, tăng cường khủng bố phong trào công nông. Đặc biệt từ sau khi cuộc khởi nghĩa Nam kỳ thất bại (23/11/1940) mức độ đàn áp của kẻ thù càng thêm gay gắt. Hàng loạt cán bộ chủ chốt của Đảng bị dịch bắt và giết hại. Trong bối cảnh ngột ngạt nặng nề đó khí thế cách mạng vừa được khơi dậy bước đầu trên đất Tân Vạn không có điều kiện phát huy thêm, thậm chí lại còn bị lắng xuống.

Tình hình càng trở nên khó khăn hơn từ năm 1941 khi quân Nhật bắt đầu có mặt ở khu vực Tân Vạn - Bửu Hòa. Cuộc sống người dân thêm

khốn đốn trước nạn vỡ vét lúa thóc và phá hoại các ngành nghề thủ công của phát xít Nhật. Các vật dụng sinh hoạt thiết yếu như vải vóc, dầu lửa, thuốc men khan hiếm nghiêm trọng. Đã vậy, Nhật còn triệt để khai thác sức người sức của, buộc đồng bào đi phu, đi xâu phục vụ cho việc thiết lập đồn bót và các cơ sở hậu cần của chúng. Mâu thuẫn giữa mọi tầng lớp đồng bào Tân Vạn với Kẻ thù cướp nước Pháp - Nhật càng trở nên gay gắt.

Về phía ta, sau thời kỳ tạm lắng của phong trào cách mạng, từ mùa xuân năm 1943 các cơ sở Đảng trên đất Biên Hòa dần dần được khôi phục lại. Một số cán bộ Đảng viên bị địch bắt bớ giam cầm hoặc chuyển vùng hoạt động trước kia đã trở về địa phương móc nối liên lạc với cơ sở, đồng thời nhiều đảng viên ở các địa phương khác để tránh sự khủng bố của kẻ thù đã chuyển vùng hoạt động sang các xã thuộc quận Châu Thành. Trong khoảng thời gian 1943 - 1944 các đồng chí lãnh đạo Đảng của Biên Hòa (Hoàng Minh Châu, Đặng Nguyên, Lê Nguyên Đạt) tích cực xây dựng và phát triển cơ sở ở các địa bàn vùng ven, trong đó có Tân Vạn. Quá trình chuẩn bị cho ngày đứng lên tháo tung xích xiềng nô lệ, giành quyền làm chủ đất nước quê hương diễn ra tuy âm thầm nhưng không kém phần khẩn trương sôi sục nhất là từ sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945).

Quán triệt chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta, các đồng chí đảng viên tăng cường hoạt động trong quần chúng, ra sức thực hiện chủ trương của Đảng là lợi dụng lực lượng Thanh niên Tiền phong - một tổ chức do Nhật lập ra - để biến tổ chức này thành đội ngũ nòng cốt cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 5/1945 lực lượng Thanh niên Tiền phong xã Tân Vạn hình thành do thầy giáo Kiên phụ trách. Hầu hết thanh niên trai tráng khắp các xóm ấp đều hăng hái gia nhập Thanh niên tiền phong và tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi như tập thể dục, tập võ, diễn văn nghệ lấy tiền gây quỹ... càng về sau, hoạt động của Thanh niên tiền phong càng thu hút sự quan tâm chú ý của đông đảo đồng bào. Nhiều gia đình nhiệt tình đóng góp lương thực, thực phẩm ủng hộ anh em Thanh niên Tiền phong tập luyện. Nhờ đó quân số phát triển ngày càng đông và Thanh niên Tiền phong Tân Vạn trở thành một trong vài đơn vị mạnh nhất của quận Châu Thành.

Ngày 13/8/1945 Nhật đầu hàng Đồng Minh vô điều kiện khí thế cách mạng bắt đầu chuyển lên thành cao trào. Ngày 19/8/1945 khởi nghĩa giành thắng lợi tại thủ đô Hà Nội. Ngày 20/8/1945 Xứ ủy Nam kỳ họp hội nghị phổ biến chủ trương tổng khởi nghĩa toàn miền. Theo tinh thần của hội nghị Xứ ủy, để tập trung lực lượng giành chính quyền tại trung tâm đầu não địch, các địa phương Thủ Dầu Một, Biên Hoà... phải huy động nhân dân kéo về Sài Gòn tham gia khởi nghĩa vào sáng ngày 25/8 rồi sau đó về cướp chính quyền ở địa phương. Ngày 23/8 cuộc họp của Ủy ban khởi nghĩa Biên Hoà quyết định tập trung lực lượng - lấy nòng

cột là Thanh niên Tiền phong – tham gia biểu tình vũ trang ở Sài Gòn. 12 giờ khuya 24 rạng 25/8 hàng chục anh em Thanh niên Tiền phong Tân Vạn đã có mặt trong hàng ngũ 500 người của tỉnh Biên Hoà kéo về thành phố Sài Gòn. Tin thắng lợi ở trung tâm đầu não địch làm bộ máy cai trị thực dân phong kiến ở Biên Hoà tê liệt hoạt động.

Ngày 27/8/1945 cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại quảng trường Sông Phố mừng thắng lợi cuộc khởi nghĩa tại tỉnh ly Biên Hoà. hàng trăm đồng bào và lực lượng Thanh niên Tiền phong Tân Vạn là đoàn có mặt sớm nhất trong cuộc mít tinh. Cùng ngày hôm đó, việc bàn giao chính quyền tại xã diễn ra nhanh chóng và thuận lợi. Ban Hội tế xã do hương cả Bùi Văn Soi đứng đầu bị giải tán, ta lưu dụng lại xã trưởng Phan Văn Liêu phụ trách công việc hành chánh trong chính quyền mới.

Như vậy, cùng đồng bào toàn quận, tỉnh và đồng bào cả nước, nhân dân Tân Vạn đã kịp thời có mặt trong những ngày tháng tám 1945 lịch sử, đứng lên giành quyền làm chủ quê hương sau gần một thế kỷ chịu ách đô hộ thực dân phong kiến. Tuy chưa có sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng tại địa phương, chưa xây dựng được cơ sở nòng cốt của đảng và trên thực tế phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Tân Vạn trong suốt 15 năm kể từ khi Đảng ra đời cũng mới chỉ ở mức độ tập dượt ban đầu, nhưng sự hiện diện kịp thời của mọi tầng lớp nhân dân Tân Vạn trong ngày hội lớn đánh dấu cuộc đổi đời vĩ đại từ thân phận người dân mất nước trở thành người làm chủ mãi mãi là nét son tươi thắm, là cột mốc khơi đầu quá trình theo Đảng làm cách mạng. Người dân Tân Vạn đã biến tinh thần yêu đất nước quê hương, ghét bất công áp bức thành hành động cách mạng cụ thể, đã đem tấm lòng trung trinh chất phác thừa hưởng của cha anh hướng về ngọn cờ búa liềm, siết chặt đội ngũ quyết tâm đấu tranh cho khát vọng muôn đời là giành lại tự do độc lập - Và chính từ cột mốc lịch sử đầy ý nghĩa này, phong trào cách mạng của nhân dân Tân Vạn bắt đầu có những bước tiến lớn lao với những thành tích, chiến công đáng tự hào trong giai đoạn 9 năm kháng chiến chống Pháp.

* * *

CHƯƠNG HAI

TÂN VẠN TRONG 9 NĂM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP TÁI XÂM LƯỢC (9-1945 – 7-1954)

1 - XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG BƯỚC VÀO NHỮNG NGÀY ĐẦU KHÁNG CHIẾN (9 -1945 – CUỐI-1946)

Cách mạng tháng Tám thành công, trong niềm phấn khởi hân hoan, tháng 9/1945 ủy ban hành chánh xã Tân Vạn được thành lập và ra mắt đồng bào. Thành phần ủy ban Hành chánh gồm có:

Chủ tịch : Trần Ngọc Hoặc

Thư ký : Nguyễn Văn Kiên

Ủy viên kinh tài : Nguyễn Văn Vinh

Ủy viên quân sự : Hồng Sơn Tây

Ủy viên kiểm soát : Nguyễn Văn Đẩu

Với khí thế cách mạng sục sôi và niềm vui thắng lợi vừa đạt được, tình hình trật tự an ninh và cuộc sống của nhân dân vẫn được duy trì ổn định. Nhưng bên cạnh đó là biết bao khó khăn chông chát: bộ máy chính quyền còn non trẻ, chưa được rèn luyện thử hách qua thực tiễn đấu tranh, đội ngũ cán bộ thiếu thốn cả về nhân lực lẫn chuyên môn nghiệp vụ, trình độ dân trí còn thấp, một số tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan còn có điều kiện tồn tại trong buổi giao thời

Cộng thêm vào những khó khăn đó là mối đe dọa từ âm mưu tái xâm lược của kẻ thù. Chưa từ bỏ dã tâm cướp nước ta lần nữa, theo gót quân đồng Minh Anh, Ấn, thực dân Pháp quay lại gây hấn ở Sài Gòn rồi đánh rộng ra Nam Bộ và Nam Trung bộ. Ngày 23/9/1945 Ủy Ban Hành chánh Nam bộ ra lời kêu gọi đồng bào đứng lên kháng chiến. Hưởng ứng lời hiệu triệu đó từ cuối tháng 9 đầu tháng 10/1945 cùng với các xã thuộc quận Châu Thành, lực lượng thanh niên cứu quốc Tân Vạn (tiền thân là Thanh niên Tiền phòng) tích cực luyện tập quân sự, tham gia công tác phá hoại đường giao thông, chặt cây, đào hào làm chướng ngại vật cản đường tiến quân của giặc. Nhưng chỉ với gây tâm vông và kinh nghiệm chiến đấu còn ít ỏi, ta không thể đối đầu có hiệu quả với kẻ thù mạnh hơn cả về trang bị vũ khí lẫn quân số. Cuối tháng 10/1945 giặc Pháp chiếm Biên Hòa và đến cuối tháng 12/1945 đồn bót Pháp đã được lập ở khắp các xã vùng ven, trong đó có Tân Vạn. Trước khi lập đồn, 9 căn nhà dân ở Tân Vạn đã bị giặc Pháp đốt cháy để khủng bố tinh thần quần chúng.

Nhiệm vụ bức thiết đặt ra lúc này là phải huy động mọi tầng lớp nhân dân chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng. Đầu tháng 1/1946 đình Tân Vạn chính là địa điểm đồng chí Huỳnh Văn Nghệ về tổ chức họp quân để chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến. Đồng thời, nhận thấy Tân Vạn là một địa bàn có vị trí quan trọng cả về mặt kinh tế lẫn quân sự, lực lượng Cộng hòa Vệ binh cũng về đây

đứng chân hoạt động, tập trung vào nhiệm vụ gây dựng cơ sở, nắm tình hình địch, trấn áp bọn phản động tại chỗ đang lăm le ngóc đầu dậy tiếp tay cho kẻ thù. Lúc đầu lực lượng Cộng hòa Vệ binh về Tân Vạn mới chỉ 4 người (các đồng chí Bồn, Lũy, Tiên, Nghi) nhưng đến cuối năm 1945 đã phát triển quân số lên trên 20 người, trong đó có nhiều quần chúng tích cực của Tân Vạn như Năm Ngõi, Sáu Đê, Năm Bông, Bảy Cửa, Năm Lũy, Nhỏ Đen, Sáu Phúc, Ba Phát, Sáu Bồn, Bùi Văn Sủ, Nguyễn Văn Đạn v.v.. ít Lực lượng này được các đồng chí đi tập huấn ở Ghềnh Rái về huấn luyện trở lại nghiệp vụ chuyên môn và tác chiến.

Cùng với sự có mặt của Cộng Hòa Vệ Binh, Tân Vạn còn là địa bàn thường xuyên đi về hoạt động của các lực lượng vũ trang quận Châu Thành. Một trung đội do 2 đồng chí Châu Ngọc Đức và Huỳnh Văn Giáo chỉ huy đóng quân tại Tân Vạn (phụ trách 6 xã hữu ngạn sông Đồng Nai) đã góp phần tích cực vào việc gây dựng, bồi dưỡng những hạt nhân làm nòng cốt cho địa phương trong những năm tháng sau này.

Như vậy từ những ngày đầu kháng chiến, mặc dù lực lượng tại chỗ còn mỏng nhưng Tân Vạn đã được sự chi viện, hỗ trợ trực tiếp của Quân ủy và Ủy ban hành chính quận Châu Thành cũng như của lực lượng vũ trang quận và Cộng hòa Vệ binh. Đáp lại sự hỗ trợ quý báu đó, đồng bào Tân Vạn tích cực đóng góp nuôi quân, liên tục ủng hộ lương thực, thực phẩm và các vật dụng thiết yếu khác cho cán bộ, chiến sĩ có mặt tại xã nhà ăn no đánh giặc.

Đến tháng 1/1946 trước áp lực ngày càng tăng của địch, các cơ quan lãnh đạo cấp quận phải rút về Bình Hoà - Tân Triều, sau đó chuyển sang Bình Đa. Thực dân Pháp bắt đầu cho lập lại bộ máy tề khắp các xã. Ở Tân Vạn, ban Hội tề gồm hương cả BÙi Văn Soi, hương quản Lê Văn Tích, hương chánh Dương Văn Hỉ, hương thân Ngô Văn Nhơn, hương bộ Huỳnh Văn Sến, hương hào Lê Văn Chử, Chánh lục bộ Đặng Văn Gia v.v... Riêng ông Phan Văn Liêu - quần chúng của ta - vẫn được cử làm xã trưởng, đã có công theo dõi nắm tình hình địch thông báo cho cách mạng, vận động đóng góp tài chính ủng hộ kháng chiến. Nói chung ở giai đoạn này, ban hội tề chưa có hành động chống phá ta, tuy nhiên trong tình hình địch tăng cường kiểm soát và khống chế, ủy ban hành chính xã phải giải tán, không còn tiếp tục hoạt động được.

Mặc dù vậy, suốt năm 1946, với tấm lòng tin tưởng vào thắng lợi tất yếu của sự nghiệp kháng chiến, đồng bào Tân Vạn vẫn giữ vững quyết tâm đoàn kết một lòng, ra sức tập hợp lực lượng, tranh thủ mọi điều kiện thuận lợi chuẩn bị mọi mặt bước vào giai đoạn sôi động nhất của chín năm kháng chiến. Một năm ngắn ngủi ấy giúp người dân Tân Vạn càng nâng cao lòng yêu nước căm thù giặc, nhất là khi chứng kiến tận mắt những tội ác dã man của kẻ thù. Chúng không từ bất cứ một thủ đoạn, biện pháp tàn bạo nào để dập tắt tinh thần cách mạng sôi sục trong quần chúng. Nhiều người dân vô tội bị chúng bắt tra tấn, đánh đập như ông

Chín Dung, con thầy Hai Quyền, có người bị chúng bắn chết (ông Mười út; anh Võ Văn Mạnh...). Để khủng bố đồng bào, chúng còn tạo ra những cách thức giết người rất dã man như bỏ ông Hai Hy vào lu rồi lăn xuống giết, thậm chí cho xẻo tai, cắt cổ hoặc thiêu cháy... Ngay đến những hiện vật tín ngưỡng thiêng liêng của đồng bào cũng bị giặc hủy hoại như tượng Phật ở chùa Sắc Tứ, mõ ở miền Đất Phước...

Nhưng trái với mong muốn của kẻ thù, càng bị khủng bố, giết hại, bắt bớ, người dân Tân Vạn càng thêm vững vàng kiên định, càng thể hiện cao độ lòng can đảm và quyết tâm chống giặc tới cùng. Có những tấm gương hy sinh của người dân bình thường Tân Vạn đã trở thành nguồn động viên cổ vũ những người còn lại tiếp tục chiến đấu như trường hợp của anh Võ Văn Mạnh. Bị địch bắt, tra tấn bằng cách xẻo tai để moi cơ sở, anh kiên quyết không tiết lộ. Trước khi chúng bắn anh tại Giếng nước chợ Tân Vạn, Võ Văn Mạnh vẫn đồng dạc hô lớn: Đồng bào hãy nêu gương thằng Mạnh, chết thằng Mạnh này còn thằng Mạnh khác. Khí tiết và tư thế hy sinh đó luôn được người dân Tân Vạn ghi nhớ và nhắc nhở.

Nhìn chung, tuy những hoạt động trong năm đầu tiên bước vào kháng chiến của địa phương Tân Vạn còn nhỏ bé và chưa tạo được tiếng vang nhưng Tân Vạn đã góp phần xứng đáng của mình vào việc củng cố địa bàn đứng chân cho lực lượng vũ trang hoạt động, đóng góp lương thực tài chính nuôi quân, từng bước phát triển rộng rãi cơ sở nông cốt trong quần chúng. Đó là điểm xuất phát quan trọng đưa phong trào ủng hộ và tham gia kháng chiến của nhân dân Tân Vạn tiếp tục đi lên một cách vững chắc và toàn diện trong những năm sau đó.

II ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN TOÀN DÂN, TOÀN DIỆN (1947 - 1950)

Từ cuối năm 1946 thực dân Pháp ra mặt vi phạm trắng trợn những điều khoản đã ký với chính phủ ta trong Hiệp định sơ bộ và Tam ước 14/9, ráo riết đẩy mạnh việc lấn chiếm và hành quân ruồng bỏ nhằm tiêu diệt các cơ quan lãnh đạo, lực lượng vũ trang và đoàn thể quần chúng... Không thể nhân nhượng được nữa, ngày 19/12/1946 Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của dân tộc đã lan rộng trên phạm vi cả nước với lời thề: Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ. Hòa cùng phong trào của toàn quận, tỉnh, nhân dân Tân Vạn tiếp tục làm nên những chiến công mới trong giai đoạn mới

Đầu năm 1947 ở khu vực Tân Vạn - Bửu Hòa, thực dân Pháp tăng cường tuyên mộ bọn thân binh (partisan) và bắt đầu sử dụng những phần tử phản động trong lực lượng vũ trang giáo phái Cao Đài (hệ Tây Ninh) thường xuyên tổ chức những cuộc càn quét vợ vét cướp bóc và giết hại đồng bào. Trên đất Tân Vạn trước kia đã có một đồn lớn của quân Pháp đặt tại lò lu Ông Ba Phà, nay giặc cho lập thêm các tua giao cho lực

lượng Cao Đài canh giữ khống chế mọi hoạt động của ta, kiểm soát chặt chẽ các đầu mối giao thông quan trọng. Đặc biệt, chúng cho đặt Tổng hành dinh Cao Đài tỉnh Biên Hòa tại đây do Khâm Châu Nguyễn Văn Dự và Đầu tộc Nguyễn Văn Nghĩa đứng đầu với quân số lính Cao Đài không dưới 200 tên có vũ trang súng trường, súng máy tỏa ra khắp địa bàn lân cận. Với lực lượng lớn mạnh đó, địch ráo riết đẩy mạnh hoạt động quân sự - chính trị. Chúng liên tục ruồng rập theo dõi các gia đình có người thân tham gia kháng chiến, phục kích ở các vị trí xung yếu nơi cán bộ ta thường về móc nối với đồng bào. Cả chục nhà dân bị giặc đốt vì tình nghi là nơi che giấu cán bộ ta (nhà ông Hội đồng Đầu, ông Thìn, ông Sáu tích, ông Tôn, ông bộ Là, bà Keo, ông Bảy Thuần, ông Sang v.v...) Tài sản của nhân dân bị vợ vét cướp đoạt, vườn tược bị triệt phá để lực lượng ta không còn địa thế đứng chân. Ngay cả cây cối trong đình chùa cũng bị đốt sạch. Về mặt chính quyền tuy ban hội tề xã vẫn còn tồn tại nhưng thực chất quyền lực nằm trong tay lực lượng vũ trang Cao Đài, đứng đầu là hương quản Nguyễn Văn Nghĩa và phó hương quản Trịnh Văn Má. Đặc biệt, hai tên ác ôn Côn, Chùng trong lực lượng vũ trang Cao Đài đã gây nhiều tội ác đẫm máu đối với đồng bào Tân Vạn. Cuộc đời đầu ta - địch trở nên hết sức quyết liệt và căng thẳng nhất là từ lúc gần 1/2 dân số Tân Vạn do bị địch bức bách, o ép, hăm dọa buộc phải ghi tên theo đạo Cao Đài trong đó một số ít người trở thành cộng sự đắc lực cho Pháp và bọn phản động đội lốt tôn giáo.

Trước tình hình đó, đề đối phó kịp thời và có hiệu quả với âm mưu thâm độc của kẻ thù, quân ủy Châu Thành đã phổ biến những chủ trương và nhiệm vụ công tác mới cho các xã ở vùng bị Cao Đài khống chế, cụ thể là:

- Ra sức củng cố và xây dựng lực lượng đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, tiếp tục vận động đồng bào đóng góp nuôi quân, ủng hộ kháng chiến.

- Củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo ở địa phương, trên cơ sở đó chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang và các cơ sở mật trong quần chúng. Bồi dưỡng đội ngũ hạt nhân cốt cán tiến tới xây dựng chi bộ Đảng và mở rộng lực lượng nông cốt.

- Có đối sách thích hợp với tín đồ đạo Cao Đài, phân biệt rõ giữa bọn cầm đầu phản động với số đồng đồng bào bị bức bách theo đạo để phân hòa kẻ thù, mở rộng thế lực cho cách mạng.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Quận ủy, nhiều cơ sở trung kiên ở Tân Vạn nhanh chóng trưởng thành và trở thành đội ngũ nông cốt trực tiếp phụ trách mọi mặt công tác ở địa phương. Tuy chính quyền kháng chiến chưa được xây dựng nhưng thông qua đội ngũ cốt cán này, các chủ trương đường lối của Quân ủy và Ủy ban kháng chiến Hành chính quận Châu Thành đã được tiếp nhận kịp thời và những hoạt động kháng chiến của Tân Vạn đã thực sự hòa vào sự nghiệp chung của toàn quân, toàn